TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/DS-ST
Ngày 24-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Hiếu.

Ông Ngô Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 466/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 122/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2017 và Quyết Đ hoãn phiên tòa số 80/2017/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP VNTV; Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà TĐ, số 72, phố THĐ, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: 165-167-169 HN, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*Anh Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 CH, Phường A, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh (giấy ủy quyền số 2041/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20/6/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị Cẩm V, sinh năm 1969; thường trú: 34/5 khu phố TP2, phường TB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 6 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 22/01/2013, Ngân hàng TMCP VNTV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và bà Trương Thị Cẩm V ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng

số 20130121-500000-0068, bà V đề nghị vay số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất 2,91%/ tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức cho vay: trả góp vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận bà V phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 41.309.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.131.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.724.000 đồng. Thực hiện hợp đồng bà V đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Ngân hàng được 18 kỳ với số tiền 21.611.000 đồng, từ ngày 14/03/2015 đến nay bà V không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà V vẫn không thực hiện đúng như thỏa thuận trong hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà V phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tới hạn là 19.698.000đồng.

- *Bị đơn bà Trương Thị Cẩm V* đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 21/7, 04/8/2017 và tham gia phiên tòa vào các ngày 16/8, 24/8/2017 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện: Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với bà Trương Thị Cẩm V, sinh năm 1969; thường trú: 34/5 khu phố TP 2, phường TB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 04/8/2017, bị đơn bà Trương Thị Cẩm V đã được tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 16/8/2017 và 24/8/2017 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ và bà V.

[3] Xét, ngày 22/01/2013, Ngân hàng TMCP VNTV và bà Trương Thị Cẩm V ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130121-500000-0068 để vay số tiền 25.000.000 đồng là thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà V đã nhận đủ số tiền vay như thỏa thuận nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 21.611.000 đồng. Từ ngày 14/3/2015 đến nay bà V không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng, như vậy bà V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc bà V thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 19.698.000đồng.

Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Cẩm V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1/ Buộc bà Trương Thị Cẩm V trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền nợ đến hạn theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130121-500000-0068 ngày 22/01/2013 là 19.698.000đồng (mười chín triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trương Thị Cẩm V chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bà V còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trương Thị Cẩm V phải chịu số tiền 984.900 (chín trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 493.000 (bốn trăm chín mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0009759 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoa